TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-8-2018
V/v tranh chấp ly hôn và tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ái Loan
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Văn Quen
Ông Huỳnh Văn Kha

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thanh Vân, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải *tham gia phiên toà:* Bà Đỗ Thị Thùy Trang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/ 2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2018 về việc: "Tranh chấp ly hôn và tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1984 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An.
- *Bị đơn:* Anh Lữ Văn Ng, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp A, xã N, thị xã H, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14/5/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N trình bày: Năm 2005, chị và anh Lữ Văn Ng tự nguyện tiến đến hôn nhân, có làm giấy đăng ký kết hôn vào ngày 09/01/2006 tại UBND xã N. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại ấp A, xã N, thị xã H, đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn anh chị thường xuyên cự cãi do anh Ng không chăm lo làm ăn mà suốt ngày chơi cờ bạc gây nợ nần, chị khuyên can mà không được nên chị bỏ về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay. Hiện nay anh Ng đã sống chung và có con với người phụ nữ khác.

Nay nhận thấy tình trạng hôn nhân không thể kéo dài chị yêu cầu được ly hôn với anh Lữ Văn Ng; Về con chung: có 01 con chung tên Lữ Thị Ngọc H, sinh ngày 02/3/2005, hiện đang sống với chị, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, về nợ chung: không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/4/2018 bị đơn anh Lữ Văn Ng khai: Anh thống nhất trình bày của chị Nguyễn Thị Hồng N về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản chung. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh và chị đi làm sống cách xa nhau, anh phát sinh tình cảm với người phụ nữ khác và có con riêng, nhưng từ lúc bị chị N phát hiện anh đã chấm dứt mối quan hệ kia. Nay anh còn tình cảm với vợ con, anh yêu cầu được đoàn tụ; về nợ chung: không có.

Quan điểm của vị kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải:

Về tố tụng: Về trình tự thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, người tham gia tố tụng, thành phần hòa giải và thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm đều đúng theo quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn kiện, thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử đều tống đạt hợp lệ, đầy đủ và tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị N, cho chị N, anh Ng ly hôn với nhau; Về con: Đề nghị giao cháu H cho chị N nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con: chị N không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng, nên không xem xét; Về tài sản chung: các đương sự không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Hồng N khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết việc nuôi con với anh Lữ Văn Ng, đây là quan hệ ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do anh Lữ Văn Ng có nơi cư trú và làm việc tại thị xã H, tỉnh Trà Vinh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Thị Hồng N vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Lữ Văn Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lữ Văn Ng và chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, thị xã H, tỉnh Trà Vinh vào năm 2006, như vậy hôn nhân giữa anh Ng và chị N là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống, giữa chị N và anh

Ng xảy ra mâu thuẫn là có thật, chị N, anh Ng đều thừa nhận trong thời gian chung sống anh chị thường xuyên cãi nhau, do anh Ng không quan tâm đến gia đình, chung sống và có con với người phụ nữ khác. Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc anh Ng là người đang có vợ mà chung sống như vợ chồng và có con với người phụ nữ khác là vi phạm nghĩa vụ giữa vợ và chồng, vi phạm Luật hôn nhân gia đình. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh Ng là đã đến mức trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị N yêu cầu ly hôn anh Ng là có căn cứ chấp nhận, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Thời gian chung sống anh Lữ Văn Ng, chị Nguyễn Thị Hồng N có 01 người con chung tên Lữ Thị Ngọc H, sinh ngày 02/3/2005. Sau khi ly hôn, chị N có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét thấy cháu H từ nhỏ đến lớn đều chung sống gần gũi với chị N, được chị N chăm sóc chu đáo về mọi mặt, hơn nữa cháu H cũng có nguyện vọng muốn được chung sống với mẹ. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy giao cháu Lữ Thị Ngọc H cho chị Nguyễn Thị Hồng N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị N không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: các đương sự không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về nợ chung: không có.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: cho chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Lữ Văn Ng ly hôn với nhau.

2/ Về con: Giao chị Nguyễn Thị Hồng N tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Lữ Thị Ngọc H, sinh ngày 02/3/2005. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Hồng N không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

3/Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2015/0013297, ngày 14/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, chị Nhung đã nộp đủ. Anh Lữ Văn Ng không phải chịu án phí.

Báo cho các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Ái Loan